



HONDA
POWER PRODUCTS

**CÔNG TY TNHH HONDA VIỆT NAM
POWER PRODUCTS**

Tầng 1-2, Tòa nhà Đại Minh
77, Hoàng Văn Thái, P. Tân Phú, Q.7, TP.HCM

**OWNER'S MANUAL
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

**MÁY PHÁT ĐIỆN
EM10000.ET12000**



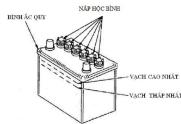
Honda Motor Co., Ltd.

-1-

- 2 -

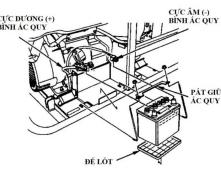
3. Bình ắc quy

Kiểm tra mức dung dịch điện phân trong bình. Mức dung dịch điện phân nên nằm trong khoảng vạch cao nhất và thấp nhất.



Lưu ý khi tháo lắp bình ắc quy

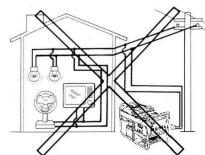
- Khi tháo: tháo cọc âm trước, cọc dương sau.
- Khi lắp: lắp cọc dương trước, cọc âm sau.



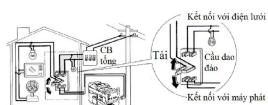
-5-

I. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- Không sử dụng máy phát điện trong nhà kín hoặc khu vực không thông thoáng tốt.
- Không sử dụng máy phát điện trong môi trường ẩm ướt dưới trời mưa.
- Tuyệt đối không được đấu nối trực tiếp hệ thống điện của máy phát với lưới điện quốc gia. Vì dễ xảy ra tình trạng đột biến điện dẫn cháy máy phát.

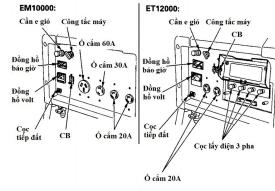


- Khi muốn sử dụng nguồn điện từ máy phát vào hệ thống điện trong nhà, phải sử dụng một cầu dao để tách rời nguồn điện máy phát, tránh xảy ra tai nạn nẹn.



- Khoang cách đặt máy với tường nhà hoặc vật liệu dễ cháy tối thiểu là 1m.
- Không hút thuốc khi châm nhiên liệu.
- Không châm tròn nhiên liệu.
- Tắt máy khi châm nhiên liệu.

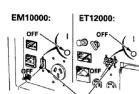
II. CÁC CHI TIẾT CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN



- 3 -

IV. VẬN HÀNH MÁY

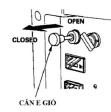
- Gạt CB xuống vị trí đóng OFF.



- Xoay khóa xăng sang vị trí mở ON.



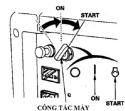
- Kéo cần e gió đến vị trí đóng CLOSED.



- 6 -

- Xoay công tắc máy sang vị trí khởi động START và giữ cho đèn khí động cơ bắt đầu khởi động. Sau đó buông tay cho công tắc trở về vị trí ON.

- Nếu động cơ không nổ trong vòng 5 giây, buông công tắc trở về vị trí ON và đợi ít nhất 10 giây trước khi tiến hành khởi động lại.



- Khi động cơ đã hoạt động, đẩy cần e gió về vị trí mở OPEN.



- 7 -

III. KIỂM TRA TRƯỚC KHI VẬN HÀNH

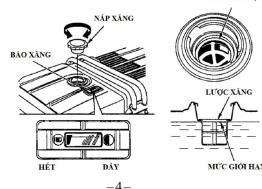
1. Nhớt máy

- Đặt máy trên mặt phẳng khi tiến hành kiểm tra nhớt.
- Tháo que thảm nhớt và kiểm tra mức nhớt.
- Nếu mức nhớt thiếu, tháo nắp che động cơ, sau đó tháo nhớt và châm nhớt mới đầy đến mức cao nhất.



2. Nhiên liệu

- Kiểm tra mức xăng. Nếu hết hoặc thiếu, châm thêm sao cho mức xăng không được vượt quá mức giới hạn trên lỗ xăng.

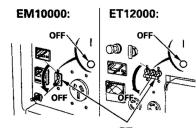


- 4 -

V. DÙNG MÁY

Để dừng động cơ trong trường hợp khẩn cấp chỉ cần xoay công tắc máy về vị trí tắt OFF. Trong điều kiện bình thường, tắt máy theo trình tự sau:

- Gạt CB về vị trí đóng OFF.



- Xoay công tắc máy về vị trí đóng OFF.



- 8 -

- Xoay khóa xăng về vị trí đóng OFF.



VI. KIỂM TRA VÀ BẢO DƯỠNG MÁY

1. Thay nắp che động cơ.

- Tháo nắp che động cơ.



- Tháo nắp châm nhớt. Sau đó tháo buồng xả nhớt và xả hết nhớt bẩn ra ngoài.



- 9-

- Dung tích nhớt:

+ Nếu chỉ thay nhớt mà không thay lọc nhớt: **[1,5 lít]**

+ Nếu có thay lọc nhớt: **[1,7 lít]**

- Nên sử dụng nhớt đồng cho xe máy 4 thì, SAE 10W-30 API cấp SE hoặc tương đương.

2. Thay lọc nhớt

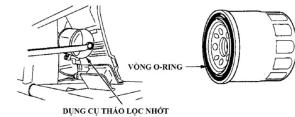
- Xả hết nhớt cũ ra ngoài.

- Tháo lọc nhớt ra bằng dụng cụ tháo lọc nhớt.

- Vệ sinh sạch sẽ bề mặt lắp lọc nhớt và lắp lọc nhớt vào.

- Vận lọc nhớt vào bằng tay cho đến khi vòng O-ring chạm vào bề mặt lắp, sau đó vặn chặt bằng dụng cụ mở lọc nhớt.

- Châm nhớt mới vào đúng mức quy định.

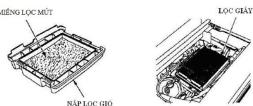


- 10-

3. Lọc gió

- Tháo nắp lọc gió và kiểm tra lõi lọc gió, vệ sinh nếu cần.

- Dùng khí nén thổi sạch lọc giấy.



- Đổi với miếng lọc mút có thể vệ sinh như sau:

Gói sạch bằng nước xả phòng ăn hoặc dầu hỏa (không vận xoắn)

Vết khô (không vận xoắn)

Nhúng vào nhớt sạch

Vết khô (không vận xoắn)

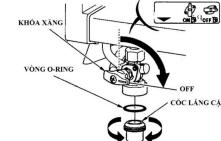


4. Cốc láng cặn

- Vận khóa xăng sang vị trí OFF, sau đó tháo cốc láng cặn ra.

- Vệ sinh cốc láng cặn, sau đó lắp lại và kiểm tra rò rỉ nhiên liệu.

- 11-



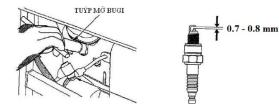
5. Bugi

- Tháo bugi ra bằng tuýp mờ bugi.

- Vệ sinh bugi bằng bàn chải sắt.

- Điều chỉnh khe hở bugi nếu cần thiết.

Khe hở tiêu chuẩn: 0.7 – 0.8 mm.



- 12-

LỊCH BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ

Bảo dưỡng	Mỗi lần sử dụng	Tháng đầu tiên hoặc 20 giờ	3 tháng hoặc 50 giờ	6 tháng hoặc 100 giờ	Mỗi năm hoặc 300 giờ
Nhớt	Kiểm tra	x			
máy	Thay thế		x	x	
Lọc nhớt	Thay thế			Mỗi 200 giờ	
Kiểm tra	x				
Lọc gió	Vệ sinh			x (1)	
Thay thế					x (*)
Bugi	Kiểm tra điều chỉnh			x	
Thay thế					x
Khe hở supap	Kiểm tra điều chỉnh				x (2)
Buồng đốt	Vệ sinh		Sau mỗi 500 giờ (2)		
Bình & lọc xăng	Vệ sinh				x (2)
Đường ống xăng	Kiểm tra		Mỗi 2 năm (nếu cần thiết) (2)		

- 13-

- 14-

VIII. MỘT SỐ HƯỚNG THƯỜNG GẶP

Dòng cơ không khởi động được	Nguyên nhân có thể xảy ra	Cách khắc phục
1. Kiểm tra các vị trí điều khiển	Khóa xăng ở vị trí OFF	Mở khóa xăng sang vị trí ON
	Bướm gió ở vị trí mở OPEN	Kéo bướm gió sang vị trí đóng CLOSED
	Công tắc máy ở vị trí OFF	Bật công tắc sang vị trí ON
	Hết xăng	Châm thêm xăng
2. Kiểm tra xăng	Xăng bẩn.	Xả hết xăng cũ. Sau đó thay xăng mới.
	Máy phát lưu kho lâu ngày không sử dụng.	
	3. Kiểm tra nhớt	Thiếu nhớt
4. Kiểm tra bugi	Châm thêm nhớt và khởi động lại	
	Tia lửa bugi yếu.	Điều chỉnh hoặc thay mới
	Nắp chụp bugi hỏng	

Công suất máy yếu	Nguyên nhân có thể xảy ra	Cách khắc phục
1. Kiểm tra lọc gió	Lọc gió bẩn hoặc hỏng	Vệ sinh hoặc thay mới
2. Kiểm tra nhiên liệu	Xăng bẩn. Hoặc máy lưu kho lâu ngày không sử dụng.	Xả hết xăng cũ. Sau đó thay xăng mới có chất lượng tốt
Máy nổ nhưng không ra điện	Nguyên nhân có thể xảy ra	Cách khắc phục
1. Kiểm tra CB	Chun bật CB về vị trí ON	Bật CB về vị trí ON
2. Kiểm tra các dây dẫn	Dây dẫn bị lỏng hoặc đứt	Siép hoặc đắn nối lại

Sau khi thực hiện các mục trên mà vẫn không khắc phục được, quý khách vui lòng mang máy đến các đại lý uy quyền của Honda để được giúp đỡ.

- 15-

- 16-

